

Số: 30/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 57/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc thành lập, đặt tên 92 thôn, tổ dân phố mới thuộc 08 quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020, cụ thể như sau:

1. Quận Bắc Từ Liêm: Thành lập 25 tổ dân phố mới.
2. Quận Cầu Giấy: Thành lập 09 tổ dân phố mới.
3. Quận Đống Đa: Thành lập 02 tổ dân phố mới.
4. Huyện Gia Lâm: Thành lập 27 thôn, tổ dân phố mới.
5. Quận Hà Đông: Thành lập 04 tổ dân phố mới.
6. Quận Long Biên: Thành lập 02 tổ dân phố mới.
7. Quận Nam Từ Liêm: Thành lập 05 tổ dân phố mới.
8. Quận Thanh Xuân: Thành lập 18 tổ dân phố mới.

(Có các Biểu phụ lục chi tiết từ số 01 đến số 08 về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố của từng quận, huyện kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện:

1.1. Quyết định thành lập và chỉ đạo kiện toàn, đảm bảo tổ chức, hoạt động các thôn, tổ dân phố mới theo quy định của pháp luật.

1.2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết này; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thực hiện việc kiện toàn đồng bộ các tổ chức trong hệ thống chính trị, đảm bảo đúng quy định.

1.3. Chỉ đạo các sở, ngành Thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhanh, kịp thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân nơi có thôn, tổ dân phố mới được sáp nhập, đặt tên.

1.4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ trên cơ sở phân cấp quản lý kinh tế - xã hội và phân quyền, phân cấp phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực, các điều kiện cần thiết khác, trong đó quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng, sửa chữa, các trang thiết bị nhà văn hóa, phòng sinh hoạt cộng đồng dân cư của các thôn, tổ dân phố mới được thành lập, đặt tên đảm bảo hoạt động có hiệu quả, sử dụng đúng mục đích.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội cùng các tổ chức chính trị - xã hội tham gia phối hợp tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XV, nhiệm kỳ 2016-2021 thông qua tại kỳ họp thứ 18, ngày 09 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQTP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- VP HĐND, VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH TP;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các Q, H, TX;
- Lưu: VT



Phùng Thị Hồng Hà

BIỂU SỐ 01

Danh sách tổ dân phố mới được thành lập trên cơ sở chia tách các tổ dân phố hiện có thuộc quận Bắc Từ Liêm
(*Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội*)



STT	Tổ dân phố thực hiện chia tách	Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách)	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
I	Phường Xuân Tảo				
1	Tổ dân phố số 1	4497	Tổ dân phố số 1	460	
			Tổ dân phố số 11	512	
			Tổ dân phố số 12	854	
			Tổ dân phố số 13	527	
			Tổ dân phố số 14	1137	
			Tổ dân phố số 15	1007	
2	Tổ dân phố số 2	1159	Tổ dân phố số 2	496	
			Tổ dân phố số 9	663	
3	Tổ dân phố số 8	1952	Tổ dân phố số 8	415	
			Tổ dân phố số 10	808	
			Tổ dân phố số 16	345	
			Tổ dân phố số 17	384	
II	Phường Phú Diễn				
1	Tổ dân phố số 12	3837	Tổ dân phố số 12	675	
			Tổ dân phố số 19	511	
			Tổ dân phố số 20	1730	
			Tổ dân phố số 21	921	
III	Phường Cổ Nhuế 1				
1	Tổ dân phố Hoàng 2	1479	Tổ dân phố Hoàng 2	588	
			Tổ dân phố Hoàng 24	447	
			Tổ dân phố Hoàng 25	444	
2	Tổ dân phố Hoàng 7	1063	Tổ dân phố Hoàng 7	500	
			Tổ dân phố Hoàng 7A	563	
3	Tổ dân phố Hoàng 20	5484	Tổ dân phố Hoàng 20	556	
			Tổ dân phố Hoàng 21	2500	
			Tổ dân phố Hoàng 22	1963	
			Tổ dân phố Hoàng 23	465	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 25

BIỂU SỐ 02

Danh sách tổ dân phố mới được thành lập thuộc quận Cầu Giấy
(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Tổ dân phố được thành lập từ các khu vực dân cư mới hình thành.

STT	Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
I	Phường Trung Hòa			
1	Tòa nhà C1 và tòa nhà C3 chung cư D'capitale	Tổ dân phố số 23	712	
2	Tòa nhà C2 chung cư D'capitale	Tổ dân phố số 23A	649	
3	Tòa nhà C5, tòa nhà C6 và tòa nhà C7 chung cư D'capitale	Tổ dân phố số 23 B	815	
II.	Phường Yên Hòa			
1	Tòa nhà chung cư CT1, tòa nhà chung cư CT2 và khu nhà ở thấp tầng A10	Tổ dân phố số 36	530	
III	Phường Dịch Vọng			
1	Tòa nhà chung cư Discovery complex	Tổ dân phố số 10	420	
2	Tòa nhà chung cư FLC số 265 Cầu Giấy.	Tổ dân phố 15A	350	

2. Tổ dân phố được thành lập trên cơ sở chia tách các tổ dân phố hiện có

STT	Tổ dân phố thực hiện chia tách	Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách)	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
I	Phường Trung Hòa				
1	Tổ dân phố số 24	1608	Tổ dân phố 24	700	
			Tổ dân phố 24A	446	
			Tổ dân phố số 24B	462	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 09

**BIỂU SỐ 03**

Danh sách tổ dân phố mới được thành lập từ khu vực dân cư mới hình thành thuộc quận Đống Đa

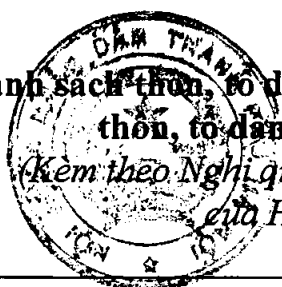
(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
Phường Ô Chợ Dừa (02 tổ dân phố)				
1	Cụm tòa nhà chung cư tái định cư: tòa nhà CT2A, tòa nhà CT2B, tòa nhà CT2C và tòa nhà CT3	Tổ dân phố số 37	300 hộ	
2	Tòa nhà chung cư Tân Hoàng Minh và tòa nhà chung cư Skyline	Tổ dân phố số 38	454 hộ	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 02

BIỂU SỐ 04

Danh sách thôn, tổ dân phố mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập các
 thôn, tổ dân phố có quy mô nhỏ thuộc huyện Gia Lâm
 (kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)



STT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
I	Xã Bát Tràng				
1	Thôn 1 Giang Cao	298	Sáp nhập Thôn 1 Giang Cao với 134 hộ gia đình Thôn 2 Giang Cao	Thôn 1 Giang Cao	432
2	Thôn 2 Giang Cao	243			
3	Thôn 3 Giang Cao	173	Sáp nhập Thôn 3 Giang Cao với Thôn 6 Giang Cao với 109 hộ gia đình Thôn 2 Giang Cao	Thôn 2 Giang Cao	434
4	Thôn 6 Giang Cao	152			
5	Thôn 4 Giang Cao	250	Sáp nhập Thôn 4 Giang Cao với Thôn 5 Giang Cao	Thôn 3 Giang Cao	421
6	Thôn 5 Giang Cao	171			
7	Thôn 1 làng cổ Bát Tràng	249	Sáp nhập Thôn 1 làng cổ Bát Tràng với 52 hộ gia đình Thôn 5 Bát Tràng	Thôn 1 làng cổ Bát Tràng	301
8	Thôn 3 Bát Tràng	252	Sáp nhập Thôn 3 Bát Tràng với Thôn 4 Bát Tràng với 122 hộ gia đình Thôn 5 Bát Tràng	Thôn 2 Bát Tràng	582
9	Thôn 4 Bát Tràng	208			
10	Thôn 5 Bát Tràng	174			
II	Xã Cổ Bi				
1	Thôn Cam 1	280	Sáp nhập Thôn Cam 1 với Thôn Cam 2	Thôn Cam 1	700
2	Thôn Cam 2	420			
3	Thôn Cam 3	415	Sáp nhập Thôn Cam 3 với Thôn Cam 4	Thôn Cam 2	695
4	Thôn Cam 4	280			
5	Thôn Vàng 1	278	Sáp nhập Thôn Vàng 1 với Thôn Vàng 3	Thôn Vàng 1	518
6	Thôn Vàng 3	240			
7	Thôn Vàng 2	228	Sáp nhập Thôn Vàng 2 với Thôn Vàng 4	Thôn Vàng 2	496
8	Thôn Vàng 4	268			

STT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
9	Tổ dân phố số 1 khu đô thị Đặng Xá	311	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2 khu đô thị Đặng Xá	Tổ dân phố số 2 khu đô thị Đặng Xá	577
10	Tổ dân phố số 2 khu đô thị Đặng Xá	266			
11	Tổ dân phố số 3 khu đô thị Đặng Xá	316	Sáp nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4 khu đô thị Đặng Xá	Tổ dân phố số 2 khu đô thị Đặng Xá	532
12	Tổ dân phố số 4 khu đô thị Đặng Xá	216			
III	Xã Kim Lan				
1	Thôn 2	220	Sáp nhập Thôn 3 với 194 hộ gia đình Thôn 2	Thôn 2	369
2	Thôn 3	175			
3	Thôn 4	187	Sáp nhập Thôn 4 với Thôn 5	Thôn 3	453
4	Thôn 5	266			
5	Thôn 6	290	Sáp nhập Thôn 6 với 26 hộ gia đình Thôn 2	Thôn 4	316
6	Thôn 7	173	Sáp nhập Thôn 7 với Thôn 8	Thôn 5	397
7	Thôn 8	224			
IV	Xã Đông Dư				
1	Thôn 1	217	Sáp nhập Thôn 1 với 151 hộ gia đình Thôn 3	Thôn 1	368
2	Thôn 3	232			
3	Thôn 2	279	Sáp nhập Thôn 2 với 81 hộ gia đình Thôn 3	Thôn 2	360
4	Thôn 4	250	Sáp nhập Thôn 4 với 96 hộ gia đình Thôn 5	Thôn 3	346
5	Thôn 5	206			
6	Thôn 6	230	Sáp nhập Thôn 6 với 110 hộ gia đình Thôn 5	Thôn 4	340
V	Xã Trung Mầu				
1	Thôn 2	221	Sáp nhập Thôn 3 với 190 hộ gia đình Thôn 2	Thôn 2	565
2	Thôn 3	375			
3	Thôn 4	220	Sáp nhập Thôn 4 với Thôn 5 với 31 hộ gia đình Thôn 2	Thôn 3	501
4	Thôn 5	250			

STT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
VI	Xã Đình Xuyên				
1	Thôn 1	361	Sáp nhập Thôn 1 với Thôn 2	Thôn 1	611
2	Thôn 2	250			
3	Thôn 3	248	Sáp nhập Thôn 3 với Thôn 4	Thôn 2	481
4	Thôn 4	233			
5	Thôn 5	251	Sáp nhập Thôn 5 với Thôn 6	Thôn 3	489
6	Thôn 6	238			
7	Thôn 7	268	Sáp nhập 257 hộ gia đình Thôn 7 với 240 hộ gia đình Thôn 9 với 18 hộ gia đình Thôn 8.	Thôn 4	515
8	Thôn 9	269			
9	Thôn 8	383	Sáp nhập 365 hộ gia đình Thôn 8 với 11 hộ gia đình Thôn 7 với 29 hộ gia đình Thôn 9	Thôn 5	405
10	Tổ dân phố Hòa Bình	272	Sáp nhập Tổ dân phố Hòa Bình với Tổ dân phố Yên Bắc	Tổ dân phố Yên Bình	533
11	Tổ dân phố Yên Bắc	261			

Tổng số thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 50

Tổng số thôn, tổ dân phố thành lập mới: 27

**BIỂU SỐ 05**

Danh sách tổ dân phố mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập các tổ dân phố có quy mô nhỏ thuộc quận Hà Đông

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
I	Phường Hà Cầu				
1	Tổ dân phố Cầu Đơ 1	234	Sáp nhập tổ dân phố Cầu Đơ 1 và tổ dân phố Cầu Đơ 2	Tổ dân phố Cầu Đơ 1	373
2	Tổ dân phố Cầu Đơ 2	139			
II	Phường Nguyễn Trãi				
1	Tổ dân phố số 2	148	Sáp nhập tổ dân phố số 2 và tổ dân phố số 5	Tổ dân phố 2	322
2	Tổ dân phố số 5	174			
3	Tổ dân phố số 9	140	Sáp nhập tổ dân phố số 9 và tổ dân phố số 12	Tổ dân phố 9	291
4	Tổ dân phố số 12	151			
5	Tổ dân phố số 11	272	Sáp nhập tổ dân phố số 11 và tổ dân phố số 15	Tổ dân phố 11	358
6	Tổ dân phố số 15	86			

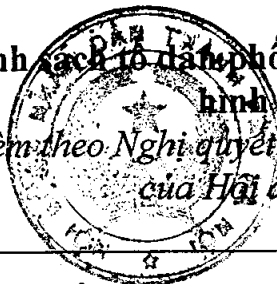
Tổng số tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 08

Tổng số tổ dân phố thành lập mới: 04

BIỂU SỐ 06

**Danh sách tổ dân phố mới được thành lập từ khu vực dân cư mới
hình thành thuộc quận Long Biên**

*(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*



STT	Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
Phường Phúc Đồng				
1	Tòa nhà H1, tòa nhà H2 và tòa nhà H3 khu nhà ở xã hội Hope Residences	Tổ dân phố số 11	523	
2	Tòa nhà H4 và tòa nhà H5 khu nhà ở xã hội Hope Residences	Tổ dân phố số 12	378	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 02

BIỂU SỐ 07

**Danh sách tổ dân phố mới được thành lập trên cơ sở chia tách
các tổ dân phố hiện có thuộc quận Nam Từ Liêm**
(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)



STT	Tổ dân phố thực hiện chia tách	Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách)	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
I	Phường Mỹ Trì				
1	Tổ dân phố số 1	3362	Tổ dân phố số 1	1482	
			Tổ dân phố Ecolife	680	
			Tổ dân phố Vinhomes Greenbay	1200	
2	Tổ dân phố số 5 Mỹ Trì Hạ	1518	Tổ dân phố số 5 Mỹ Trì Hạ	402	
			Tổ dân phố Golden Palace	1116	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 05

BIỂU SỐ 08

**Danh sách tổ dân phố mới được thành lập từ khu vực dân cư mới
hình thành thuộc quận Thanh Xuân**

*(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*



STT	Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
I	Phường Thanh Xuân Trung (07 tổ dân phố)			
1	Chung cư Rivera Park 69 Vũ Trọng Phụng	Tổ dân phố số 6	647	
2	Tòa nhà A và tòa nhà B, chung cư Imperia Garden, số 203 Nguyễn Huy Tưởng.	Tổ dân phố số 17	915	
3	Tòa nhà C và tòa nhà D, chung cư Imperia Garden, số 203 Nguyễn Huy Tưởng	Tổ dân phố số 18	699	
4	Chung cư 90 Nguyễn Tuân	Tổ dân phố số 20	700	
5	Chung cư 82 Nguyễn Tuân	Tổ dân phố số 25	516	
6	Tòa nhà A và tòa nhà SP, chung cư 47 Nguyễn Tuân	Tổ dân phố số 28	668	
7	Tòa nhà S2 và tòa nhà FS, chung cư 47 Nguyễn Tuân	Tổ dân phố số 29	728	
II	Phường Nhân Chính (06 tổ dân phố)			
1	Chung cư Goldel Palm, số 21 Lê Văn Lương	Tổ dân phố số 25	380	
2	Chung cư Times Tower và chung cư Handiresco, số 31 Lê Văn Lương.	Tổ dân phố số 28	525	
3	Chung cư Golden West 2.5 HH Lê Văn Thiêm	Tổ dân phố số 29	500	
4	Chung cư The Legend, số 109 Nguyễn Tuân	Tổ dân phố số 32	400	
5	Chung cư Việt-Đức Complex, ngõ 164 Khuất Duy Tiến	Tổ dân phố số 35	460	

STT	Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới	Tổ dân phố mới thành lập	Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập)	Ghi chú
6	Khu nhà cán bộ, nhân viên Ban Cơ yếu Chính phủ (M2)	Tổ dân phố số 38	350	
III	Phường Kim Giang (02 tổ dân phố)			
1	Tòa nhà G1 và tòa nhà G2, khu Tổ hợp dịch vụ thương mại, văn phòng và nhà ở tại khu đất số 02 đường Kim Giang	Tổ dân phố số 17	618	
2	Tòa nhà G4 và tòa nhà G5 khu Tổ hợp dịch vụ thương mại, văn phòng và nhà ở tại khu đất số 02 đường Kim Giang	Tổ dân phố số 18	610	
IV	Phường Khương Trung (01 tổ dân phố)			
1	Tòa nhà A, tòa nhà B và tòa nhà C chung cư số 283 phố Khương Trung	Tổ dân phố số 20	646	
V	Phường Phương Liệt (01 tổ dân phố)			
1	Tòa nhà CT, tòa nhà HH1 và tòa nhà HH2, chung cư Imperial Plaza, số 360 đường Giải Phóng	Tổ dân phố số 23	761	
VI	Phường Thượng Đình (01 tổ dân phố)			
1	Tòa nhà R6 khu Tổ hợp trung tâm thương mại, giáo dục và nhà ở Royal City, số 72A Nguyễn Trãi	Tổ dân phố số 41	446	

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 18